

Số: /SNN&PTNT-KHTC

Thanh Hoá, ngày tháng 12 năm 2024

V/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy Thanh Hóa.

Ngày 06/12/2024, đồng chí Lại Thế Nguyên, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh chủ trì Hội nghị tham gia ý kiến vào Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT tham gia ý kiến vào Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; cụ thể như sau:

**I. Tại Phần thứ nhất. Đánh giá thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025**

1. Tại Mục 1.2 (dòng thứ 13 - 26 từ trên xuống, trang 3) có nêu: “*Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản....*, trong nhiệm kỳ có thêm 531 sản phẩm OCOP được công nhận”. Đề nghị sửa lại thành:

“*Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản* phát triển khá toàn diện; tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm ước đạt 3,84%, vượt mục tiêu Đại hội. Sản lượng lương thực bình quân hàng năm đạt 1,57 triệu tấn/năm, đạt mục tiêu Đại hội; giá trị sản phẩm trồng trọt trên 01 ha canh tác năm 2025 ước đạt 125 triệu đồng, cao hơn 34,6 triệu đồng so với năm 2020; sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, công nghệ cao đang từng bước được hình thành; các mô hình, chuỗi liên kết sản xuất có hiệu quả cao đang được nhân rộng. Đã tích tụ, tập trung thêm 33.800 ha đất để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, vượt mục tiêu Đại hội. Là một trong những tỉnh có tổng đàn vật nuôi thuộc tốp đầu cả nước, chăn nuôi phát triển theo hướng trang trại tập trung, quy mô lớn, áp dụng công nghệ cao, đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường. Lâm nghiệp phát triển bền vững trên cơ sở quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên rừng, đảm bảo hài hòa các mục tiêu về kinh tế, xã hội, góp phần bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai; tỉ lệ che phủ rừng năm 2025 ước đạt 54%, đạt mục tiêu Đại hội. Thủy sản đạt được nhiều kết quả cả về quy mô, năng suất, chất lượng và hiệu quả, phát triển cả về nuôi trồng, khai thác và dịch vụ hậu cần; công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định (IUU) đạt kết tích cực; sản lượng năm 2025 ước đạt 225.180 tấn, tăng 16,8% so với năm 2020; giá trị sản phẩm nuôi trồng thủy sản trên 01 ha canh tác năm 2025 ước đạt 305 triệu, cao hơn 83 triệu đồng so với năm 2020”. Thu hút đầu tư vào nông nghiệp đạt kết quả tích cực<sup>1</sup>; đã hình thành một số chuỗi giá trị

<sup>1</sup> Đã đưa vào hoạt động một số dự án chăn nuôi quy mô lớn như: Khu liên hợp sản xuất, chăn nuôi công nghệ cao Xuân Thiện; chăn nuôi bò sữa quy mô công nghiệp; khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao DABACO...

liên kết trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm<sup>2</sup>. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được đẩy mạnh, trong nhiệm kỳ có thêm 531 sản phẩm OCOP được công nhận, thuộc top 3 cả nước và đa dạng về chủng loại.”.

2. Tại Mục 1.4 (dòng thứ 13 - 18 từ trên xuống, trang 6) có nêu: “*Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả nổi bật...ngày càng khang trang, sáng, xanh, sạch, đẹp*”. Đề nghị sửa lại thành:

“*Xây dựng nông thôn mới có sức lan tỏa mạnh mẽ và đi vào chiều sâu về chất góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống đại bộ phận người dân nông thôn; với nhiều cách làm sáng tạo, Thanh Hóa tiếp tục là một trong những tỉnh thuộc nhóm dẫn đầu trong cả nước về xây dựng NTM<sup>3</sup>; đặc biệt, tiếp tục thu hút được sự ủng hộ, tham gia tích cực, đồng lòng, chung sức của cả hệ thống chính trị, nhất là cộng đồng doanh nghiệp và người dân nông thôn<sup>4</sup>. Một trong những điểm sáng là phong trào hiến đất, đóng góp trong xây dựng NTM. Hệ thống kết cấu hạ tầng khu vực nông thôn được đầu tư bằng nhiều nguồn lực đa dạng<sup>5</sup>, diện mạo nông thôn ngày càng khang trang, sáng, xanh, sạch, đẹp. Đến hết năm 2025, toàn tỉnh có 17 đơn vị cấp huyện, 382 xã đạt chuẩn NTM (đạt 85,1%); trong đó, có 04 huyện và 154 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (đạt 34,3%), 41 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (đạt 9,13%), vượt mục tiêu Đại hội”.*

3. Tại Mục 1.1 (dòng thứ 29 - 35 từ trên xuống, trang 17) có nêu: “**1.1. Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới:** Có 8/10 chỉ tiêu hoàn thành và vượt kế hoạch...; số lượng xã đạt chuẩn nông thôn mới của tỉnh thuộc nhóm dẫn đầu cả nước.”. Đề nghị sửa lại thành:

“**1.1. Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới:** Được triển khai thực hiện đồng bộ, rộng khắp, tạo được sự thống nhất, đồng thuận, phát huy sức mạnh toàn dân trong quá trình thực hiện và đã đạt được nhiều kết quả khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; có 8/10 chỉ tiêu hoàn thành và vượt kế hoạch...; nền nông nghiệp sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, công nghệ cao đang từng bước được hình thành; xây dựng NTM có sức lan tỏa mạnh mẽ và đi vào chiều sâu, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống đại bộ phận người dân nông thôn”.

<sup>2</sup> Như: Chuỗi liên kết của Công ty Sữa Việt Nam (Vinamilk); Công ty Sữa TH True Milk, Công ty CP nông sản Phú Gia – VietAvis; Công ty CP thực phẩm Việt Hưng;...

<sup>3</sup> Số lượng xã NTM đứng thứ hai (xếp sau Hà Nội), xã nông thôn mới nâng cao đứng thứ ba (xếp sau Nam Định và Hà Nội), xã NTM kiểu mẫu đứng thứ năm cả nước (xếp sau Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hà Nam).

<sup>4</sup> Một trong những điểm sáng là phong trào hiến đất, đóng góp trong xây dựng NTM, người dân đã hiến gần 1.500 nghìn m<sup>2</sup> đất; di dời, phá dỡ khoảng 650 nhà ở (trị giá hơn 57 tỷ đồng); phá dỡ hơn 2.400 công trình và hơn 590 nghìn ngày công lao động (trị giá khoảng 202 tỷ đồng).

<sup>5</sup> Từ năm 2021 đến nay, đã đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo trên 3.598 km đường giao thông nông thôn; trên 1.042 km kênh mương và rãnh thoát nước; hơn 339 công trình thủy lợi; 3.495 phòng học các cấp; 1.682 km đường điện, 418 trạm biến áp; 85 trung tâm văn hóa, thể thao xã, 1.052 nhà văn hóa thôn; 92 chợ nông thôn; 105 trạm y tế xã; 46 công trình công sở xã; 97 công trình cấp nước sinh hoạt; 65 công trình bãi chứa rác thải tập trung, xử lý ô nhiễm môi trường; xây dựng mới và chỉnh trang trên 60.000 nhà ở dân cư.

4. Tại Ghi chú số 68, điểm 2.2, Tiểu mục 2, Mục 1, Về thực hiện các Chương trình trọng tâm và các khâu đột phá (dòng thứ 21 từ trên xuống, trang 19) có nêu: “đã đầu tư nâng cấp, xây dựng mới được 114 công trình hồ chứa, ...60 cống dưới đê”. Đề nghị sửa lại thành:

“đã đầu tư xây dựng, tu bổ được khoảng 114 công trình hồ chứa, 57 đập dâng, 19 trạm bơm, 62 tuyến kênh; đầu tư, nâng cấp, sửa chữa được 115,121 km đê; làm mới, tu sửa 60 cống và 34,03 km kè. Ngoài ra, hiện nay trên địa bàn tỉnh đang triển khai một số dự án lớn như: Dự án Hệ thống thủy lợi sông Lèn; Dự án tiêu vùng III huyện Nông Cống (giai đoạn 2); Dự án Tăng cường khả năng tiêu thoát lũ vùng Bắc Thanh Hóa; dự án kè chống sạt lở bờ tả, hữu sông Chu khu vực cầu Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa và đê tả sông Lèn, huyện Hà Trung;...”.

5. Tại Mục 1.1 (dòng thứ 19 - 21 từ trên xuống, trang 20) có nêu: “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm; sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị còn hạn chế; ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp chưa nhiều; các sản phẩm OCOP còn nhỏ lẻ, thị trường tiêu thụ chưa ổn định, hiệu quả chưa cao”. Đề nghị sửa lại thành:

“Tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm; sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị còn hạn chế; ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp chưa nhiều; sản phẩm nông nghiệp đặc trưng có sản lượng chưa lớn để cạnh tranh với nông sản trong và ngoài nước; việc xúc tiến thương mại, phát triển sản phẩm mới và nâng hạng cho các sản phẩm OCOP còn hạn chế.”.

## **II. Tại Phần thứ hai. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2025 – 2030**

1. Tại Mục 1 (dòng thứ 2 - 5 từ trên xuống, trang 27) có nêu: “Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đến năm 2030 tăng thêm 50.000 ha trở lên; trong đó, diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao 12.000 ha trở lên”. Đề nghị sửa lại thành:

“Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao đến năm 2030 tăng thêm 50.000 ha trở lên; trong đó, diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao **10.000 ha** trở lên”.

Lý do: Trên cơ sở ước kết quả thực hiện các chỉ tiêu giai đoạn 2021 - 2025 và công tác quản lý của Ngành, Sở Nông nghiệp và PTNT đã dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu (trong đó, chỉ tiêu về diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao là 10.000 ha), xin ý kiến Thường trực Huyện ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Tuy nhiên, sau nhiều lần xin ý kiến (bằng Văn bản và tổ chức Hội nghị), nhiều địa phương đã không thống nhất với chỉ tiêu do Sở Nông nghiệp và PTNT dự kiến; tổng diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao do UBND cấp huyện đề xuất là 7.025 ha. Do đó, Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất chỉ tiêu về diện tích đất sản xuất nông nghiệp

được ứng dụng công nghệ cao là 10.000 ha để các huyện, thị xã, thành phố phân đầu thực hiện, đảm bảo khả năng thực hiện kế hoạch.

2. Tại Mục 2.1 (dòng thứ 1 - 7 từ dưới lên, trang 29; dòng thứ 1 - 31 từ trên xuống, trang 30), đề nghị sửa lại thành:

“Phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế và nền tảng về nông nghiệp của tỉnh để phát triển sản xuất nông nghiệp hiệu quả, bền vững; trọng tâm là phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, giá trị gia tăng cao, hiện đại, sản xuất nông sản sạch, xây dựng thương hiệu sản phẩm, phát thải các-bon thấp, đa dạng theo chuỗi giá trị phù hợp với yêu cầu của thị trường, tích hợp các giá trị văn hóa, xã hội và môi trường vào sản phẩm.

Tiếp tục xây dựng và số hóa bản đồ nông hóa phục vụ thâm canh chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quản lý sử dụng bền vững tài nguyên đất sản xuất nông nghiệp; trọng tâm là xác định, quy hoạch phát triển các vùng sản xuất cây trồng tập trung, có lợi thế để tổ chức sản xuất quy mô lớn, gắn với nhu cầu thị trường. Tiếp tục tích tụ, tập trung đất đai, đa dạng hoá các hình thức thông qua chuyển nhượng, cho thuê, góp đất và liên kết sản xuất bền vững. Đẩy mạnh phát triển các chuỗi liên kết hiệu quả, ứng dụng công nghệ cao, tiêu chuẩn sản xuất sạch (VietGAP, GlobalGAP, Hữu cơ, Công nghệ cao, đủ điều kiện ATTP theo Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT). Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện sản xuất lúa giảm phát thải gắn với bán tín chỉ cacbon.

Tiếp tục phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung, công nghệ cao, theo chuỗi giá trị, đảm bảo môi trường, liên kết chặt chẽ với chế biến thực phẩm công nghệ cao. Thực hiện tốt công tác quản lý giống vật nuôi, công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng các nhà máy giết mổ, sơ chế, chế biến, chế biến sâu các sản phẩm từ thịt trên địa bàn tỉnh. Khẩn trương rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ đầu tư Nhà máy chế biến sữa của Công ty TNHH 2 Thành viên ứng dụng công nghệ cao nông nghiệp và thực phẩm sữa Yên Mỹ tại huyện Nông Cống.

Nâng cao giá trị đa dụng của rừng tự nhiên, tập trung khai thác kinh doanh dịch vụ môi trường rừng, cấp chứng chỉ FSC, tín chỉ các bon rừng và tiềm năng về du lịch sinh thái, trọng tâm tại 12 Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ. Tổ chức lại vùng rừng sản xuất tập trung tại 11 huyện miền núi theo định hướng duy trì ổn định diện tích, nâng cao năng suất, giá trị gia tăng, sức cạnh tranh 02 sản phẩm chủ lực<sup>6</sup> và phát triển sản phẩm đặc trưng của tỉnh (Quế Ngọc Thường Xuân) và cây dược liệu dưới tán rừng. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, tập đoàn lớn đầu tư theo chuỗi vào ngành lâm nghiệp, đồng thời đẩy mạnh đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng lâm nghiệp để kết nối vùng nguyên liệu với các nhà máy chế biến lâm sản tại huyện Lang Chánh, Bá Thước, Thị xã Nghi Sơn<sup>7</sup>.

Phát triển thủy sản trở thành ngành sản xuất hàng hóa lớn, chất lượng và theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến tiêu thụ. Giảm tỷ trọng trong khai thác

<sup>6</sup> (1) Gỗ và các sản phẩm từ gỗ; (2) Tre, luồng, vầu và các sản phẩm từ tre luồng vầu.

<sup>7</sup> Công ty CP BamBoo King Vina, Công ty CP staBOO Thanh Hóa, Công ty TNHH Biomass Fuel Việt Nam.

thủy sản, tăng tỷ trọng trong nuôi trồng thủy sản, mở rộng diện tích nuôi thâm canh công nghệ cao trong nhà bạt, nhà kính. Tăng cường các biện pháp, kiểm soát việc tuân thủ các quy định chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); hiện đại hóa công tác quản lý nghề cá, chủ động cảnh báo, kịp thời ứng phó với các sự cố, rủi ro, thiên tai, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển.

Ưu tiên khuyến khích sản xuất, nâng cao chất lượng, giá trị các sản phẩm nông, lâm, thủy sản chủ lực, đặc hữu; đổi mới tư duy trong thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo hướng thực chất, hiệu quả, tạo ra các sản phẩm OCOP có thứ hạng cao, chất lượng ổn định, khối lượng hàng hóa lớn, có uy tín, thương hiệu mạnh để vươn tới các thị trường lớn trong nước và quốc tế. Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp và khuyến khích phát triển các loại hình kinh tế hợp tác để tăng cường liên doanh, liên kết, khắc phục tình trạng nhỏ lẻ, manh mún trong sản xuất nông nghiệp. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp sạch, nông nghiệp tuần hoàn nhằm hướng đến nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái và thích ứng với biến đổi khí hậu”.

3. Tại Mục 3.2 (dòng thứ 4 - 9 từ trên xuống, trang 33) có nêu: “Đầu cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi đầu mối...kinh doanh theo quy hoạch”. Đề nghị sửa lại thành:

“Đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi đầu mối, đảm bảo an toàn hồ, đập<sup>8</sup>. Đầu tư xây dựng hệ thống thủy lợi ngăn mặn, giữ ngọt tại các cửa sông Lạch Trường, sông Mã. Đầu tư xây dựng mới và sửa chữa, nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, đặc biệt là hệ thống đê và cống dưới đê, đáp ứng yêu cầu phòng chống lụt bão và thích ứng với biến đổi khí hậu<sup>9</sup>. Đầu tư hệ thống công trình tăng cường khả năng tiêu thoát lũ, tiêu thoát cho các đô thị<sup>10</sup>. Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng khai thác hải sản và nuôi trồng thủy sản<sup>11</sup>. Tiếp tục đầu tư các công trình cấp nước sinh hoạt khu vực nông thôn, phục vụ đời sống nhân dân”.

4. Tại Mục 4.2 (dòng thứ 1 - 5 từ dưới lên, trang 34; dòng thứ 1 - 4 từ trên xuống, trang 35), đề nghị sửa lại thành:

“Xây dựng nông thôn mới văn minh, phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích của người

<sup>8</sup> Trong đó tập trung thực hiện các dự án trọng điểm, như: Dự án thủy lợi kết hợp thủy điện Cẩm Hoàng trên sông Mã; cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thủy sông Hoàng; cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát lũ sông Nhom;...

<sup>9</sup> Trong đó tập trung thực hiện các dự án trọng điểm, như: Xây dựng mới đê tả sông Lèn từ K32 xã Nga Bạch đến đê biển xã Nga Thủy; xây dựng mới đê hữu sông Mã đoạn từ Quý Lộc đến Yên Lâm, huyện Yên Định; xây dựng mới tuyến đê tả sông Mã thay thế cho tuyến đê tả sông Mã hiện có từ K60+150 - K65, huyện Hoằng Hóa; nâng cấp đê hữu sông Mã đoạn từ K55-K56+060, phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn;...

<sup>10</sup> Cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thủy sông Hoàng; nâng cấp hoàn chỉnh hệ thống tiêu thoát lũ sông Nhom; đầu tư hệ thống công trình tăng cường khả năng tiêu thoát cho các trục tiêu chính của thành phố Thanh Hóa và các vùng lân cận; đầu tư hệ thống công trình tăng cường khả năng tiêu thoát cho thị xã Nghi Sơn;...

<sup>11</sup> Nâng cấp, mở rộng cảng cá Hoằng Trường, huyện Hoằng Hóa; nâng cấp, mở rộng cảng cá kết hợp khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá Lạch Trường, huyện Hậu Lộc. Xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản xã Nga Tiên, huyện Nga Sơn; các xã Hoằng Yên, Hoằng Phong, Hoằng Lư, Hoằng Châu, huyện Hoằng Hóa; xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc; xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương.

dân; tập trung thực hiện xây dựng NTM đối với khu vực miền núi, đẩy mạnh xây dựng NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu đối với khu vực đồng bằng và trung du; xây dựng NTM cấp thôn bản ở những nơi đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động hiến đất để đầu tư cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang kết cấu hạ tầng. Phát động các phong trào thi đua, các mô hình hay, hiệu quả trong xây dựng NTM<sup>12</sup>. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các huyện, xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu gắn với chỉnh trang khu vực nông thôn theo hướng văn minh, xanh, sạch, đẹp. Bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, văn hóa đặc trưng của các dân tộc, vùng miền trong tỉnh; tạo nền tảng vững chắc về kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh”.

Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Cao Văn Cường**

<sup>12</sup> Như: Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM; làm hàng rào xanh; nhà sạch, vườn đẹp; khu dân cư sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn; khu dân cư tự quản đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an toàn giao thông...